

Bản án số: 560/2023/HS-ST

Ngày: 28/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Nhã

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đức Thọ

Bà Vũ Thị Cự

Bà Đỗ Thị Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Ngô Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 486/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 630/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; Nơi thường trú: Xóm Đ, xã NL, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T; Con bà Nguyễn Thị D; Vợ là Dương Thị N; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền sự: Không. Tiền án: Bản án số 34/2014/HSST ngày 26/03/2014, Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bản án số 17/2020/HSST ngày 13/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 10 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Bị bắt và bị tạm giữ từ ngày 20/12/2022. Tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đỗ Thị Hương - Văn phòng Luật sư Bảo Tâm - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; Có mặt.

- Bị hại: Bùi Văn T, sinh năm 1982. Trú tại thôn Bương HT, xã QN, huyện QP, tỉnh Thái Bình. Đã chết.

- *Người đại diện theo ủy quyền cho bị hại:* Anh Bùi Văn T, sinh năm 1971. Trú tại: Làng S, xã K, huyện K, tỉnh Gia lai (Là anh trai của anh Bùi Văn T1). Có mặt.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Vũ Thị S, sinh năm 1946 (Là mẹ của bị hại Bùi Văn T1); Trú tại: Thôn BHT, xã QN, huyện QP, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

Cháu Bùi Phan CA, sinh ngày 03/4/2012 và cháu Bùi Phan Anh Ph, sinh ngày 06/02/2015 (Là 02 con của bị hại Bùi Văn T1), cùng trú tại: Thôn BHT, xã QN, huyện QP, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- *Người đại diện theo pháp luật của 02 con:* Chị Phan Thị B sinh năm 1978 (Là vợ của bị hại Bùi Văn T1 – Đã ly hôn). Trú tại: Thôn BHT, xã QN, huyện QP, tỉnh Thái Bình. Nơi ở: Số X, ngõ Y, Tổ dân phố X MN, phường TM, quận NTL, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T (Sinh năm 1992; trú tại xóm Đ, xã NL, huyện PB, Thái Nguyên) cùng anh Bùi Văn Nam (Sinh năm 1993; trú tại xóm V, xã QH, huyện LS, tỉnh Hòa Bình), chị Bùi Thị D (Sinh năm 1985; là vợ anh N), anh Trần Ngọc Hoàng G (Sinh năm 1989; trú tại xóm HR, thị trấn HS, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên) và anh Lù Văn V (Sinh năm 1982; trú tại bản PK, xã LG, huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên) đều là công nhân đang xây dựng công trình trường Trung học cơ sở xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, Hà Nội. Nhóm thợ của T do anh Bùi Văn T1 (Sinh năm 1982; trú tại thôn BHT, xã QN, huyện QP, tỉnh Thái Bình) làm quản lý. Hàng ngày, anh T1 cùng nhóm thợ xây ăn ở, sinh hoạt tại thôn Liễu Ngoại, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

Khoảng 17 giờ ngày 18/12/2022, anh T1 rủ T cùng anh N, chị D, anh G và anh V từ công trình xây dựng đến nhà trọ tại tiểu khu Đông Đoàn, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Hà Nội của nhóm công nhân khác cũng do anh T1 quản lý gồm anh Lê Văn O (Sinh năm 1978; trú tại thôn C, xã TL, huyện MĐ, Hà Nội), anh Phạm Quang H (Sinh năm 1977; trú tại xóm X, xã XH, huyện XT, tỉnh Nam Định), anh Đinh Văn X (Sinh năm 1976), anh Đinh Văn H (Sinh năm 1981), chị Đinh Thị H (Sinh năm 1982) cùng trú tại thôn TT, xã NL, huyện TL, tỉnh Phú Thọ và chị H (Chưa rõ lai lịch) để chơi. Khi đi, Anh T1 điều khiển xe máy hiệu Honda Vision màu xanh (không đeo biển kiểm soát) chở anh N và chị D, còn T điều khiển xe máy hiệu Yamaha Nouvo màu đỏ đen, biển kiểm soát 20E1-03513 chở anh V đến phòng trọ rồi T quay lại đón anh G. Khoảng 18 giờ cùng ngày, tất cả hai nhóm thợ xây tập trung ăn tối và uống rượu tại phòng bếp của nhà trọ. Quá trình ăn uống, một số công nhân hỏi anh T1 về việc tại sao chậm thanh toán tiền công cho công nhân để anh em có tiền về quê ăn Tết thì anh T1 bảo để mai tính sau. Trong khi uống rượu, anh V mời rượu anh T1 nhưng anh T1 không uống, dẫn đến mâu thuẫn

giữa hai người. Anh T1 chửi và đòi đuổi việc anh V không cho làm nữa. Bị đuổi việc, anh V yêu cầu anh T1 phải thanh toán tiền công cho mình thì bị anh T1 tiếp tục chửi. Do được mọi người can ngăn nên anh T1 không chửi anh V nữa, và anh V đi lên phòng khách của nhà trọ ngồi uống nước. Lúc này, anh O khuyên anh T1 không nên nổi nóng với anh V thì bị anh T1 quát: "Anh im mồm đi" nên anh O đứng dậy đi ra ngoài sân, vừa đi vừa nói: "Chú sai, chú không được nóng". Nghe anh O nói nên anh T1 đứng dậy, chạy ra nơi anh O đứng, dùng tay đấm 01 phát vào mặt anh O làm anh O bị chảy máu miệng và vùng mũi bên trái. Dẫn đến xảy ra xô đẩy nhau giữa anh T1 và anh Oanh thì được mọi người can ngăn. Anh Oanh bỏ ra ngoài cổng, còn anh T1 đi vào trong buồng của phòng trọ cùng chị H. T thấy vậy liền đi theo vào trong buồng gặp anh T1 và nói: "Anh không nên như vậy, còn nếu anh đuổi người ta thì thanh toán tiền công cho người ta, gần tết rồi" thì anh T1 đáp: "Một đồng tao cũng không thanh toán". Nghe vậy, T đi ra ngoài và nói với mọi người: "Anh T1 không trả tiền anh em đâu, yêu cầu anh T1 đi ra ngoài nói chuyện cho rõ ràng". Sau đó, T quay vào trong buồng thì bị anh T1 chửi và xông vào định đánh nên anh G đi vào can ngăn ôm giữ anh T1 lại, còn mọi người đẩy T ra ngoài sân. Anh T1 đẩy anh G ngã xuống giường rồi xông đến đấm 01 phát vào mặt T làm T bị chảy máu miệng và hai người xô đẩy nhau. T dùng tay phải đấm 01 phát vào người anh T1 nhưng bị trượt nên ngã xuống sân thì được mọi người tiếp tục can ngăn. Anh T1 đứng dậy đi ra phía gần cổng, quay mặt vào trong nhà. Do bức tức vì bị anh T1 đánh nên T vùng dậy chạy đến đứng đối diện anh T1, dùng tay phải đấm 01 phát vào ngực của anh T1. Bị T đánh, anh T1 ôm ngực khuỵu xuống rồi từ từ ngã xuống sân theo tư thế nằm nghiêng sang phải, đầu hướng ra cổng. T đi ra bể nước súc miệng vì lúc trước bị anh T1 đấm chảy máu miệng. Do vẫn còn bức tức với anh T1 nên T tiến về phía anh T1 đang nằm, giơ chân phải (Đang đi giày da màu đen chiều dài 30cm, phần rộng nhất 9,5cm, phần mũi giày nhọn) đạp 01 phát hướng từ trên xuống dưới, trúng vào vùng mặt bên trái của anh T1. Không thấy anh T1 phản ứng gì, T nói: "*Thằng này giả vờ, anh em đóng cửa lại không nó chạy mất, không trả tiền*" rồi đi vào trong nhà. Do không được anh T1 trả công nên các công nhân khác rủ nhau dọn dẹp đồ đạc bỏ đi, chỉ còn anh O và anh H ở lại. Anh O và anh H đi ra kiểm tra, gọi anh T1 dậy nhưng không thấy anh T1 phản ứng nên đã gọi hàng xóm đưa anh T1 đến Bệnh viện Đa khoa huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội để cấp cứu nhưng xác định anh T1 đã tử vong trước khi vào viện.

Sau khi đánh anh T1 xong, T nhờ chị H lấy xe máy hiệu Honda Vision chở T cùng với anh N, còn chị D cùng anh G và anh V đi xe máy Yamaha Nouvo của T về công trình trường Trung học cơ sở xã Khán Hà ở thôn Liễu Ngoại, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội lấy đồ đạc. Sau đó, T rủ anh G đi lên Cao Bằng làm công trình, rồi lấy xe máy hiệu Yamaha Nouvo của mình chở anh G đi. Sáng ngày 19/12/2022, T và anh Gia đi lên khu vực thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên do cả hai không có tiền nên T đã mang bán chiếc xe máy trên

cho 01 người không quen biết với giá 4.000.000 đồng. Sau đó, T và anh G thuê nhà nghỉ Ngọc Hà ở tổ 9, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên để nghỉ lại dự định hôm sau sẽ tiếp tục đi lên tỉnh Cao Bằng làm thuê thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ. Sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng và trưng cầu giám định pháp y tử thi của anh Bùi Văn T1. Kết quả như sau:

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 22 giờ 40 phút ngày 18/12/2022 tại tiểu khu Đông Đoài, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Hà Nội, thể hiện:

“... Hiện trường nơi xảy ra sự việc tại nhà cho thuê của ông Lại Văn Thắng ở tiểu khu Đông Đoài, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, Hà Nội. Nhà cho thuê của ông Thắng quay hướng Nam, phía Nam giáp nhà bà Lê Thị Thụ và lối đi, phía Bắc giáp nhà ông Nguyễn Văn Hưng, phía Đông giáp nhà ông Lại Viết Cường, phía Tây giáp khu đất trống. Nhà cho thuê của ông Thắng có 1 cổng ra vào mở ra lối đi có kích thước (1,4x02) m gồm 02 cánh cổng bằng song sắt mở vào trong. Bên trong nhà, thẳng cổng vào là sân, bên trái là khu nhà ở, phía sau khu nhà ở là khu chuồng vịt và khu vệ sinh, thẳng sân vào là vườn, góc trong bên trái sân là gian nhà bếp. Gian nhà bếp có kích thước (3,1x4,5) m, có 02 cửa ra vào mở ra sân. Cửa ra vào phía Bắc có kích thước (79x175) cm, cửa phía Nam có kích thước (86x185)cm, hai cửa gồm 01 cánh cửa bằng khung kim loại mở ra ngoài. Bên trong gian nhà bếp, thẳng cửa phía Nam vào là khu bếp nấu ăn kích thước (2,25x3,1) m, thẳng cửa phía Bắc vào là khu ngồi ăn uống cao hơn sàn bếp 07cm, trên sàn khu ăn uống trải thảm màu đỏ. Trên thảm có 02 mâm thức ăn dở, bát đĩa, chén... Sân nhà lát gạch. Trên sân, cách gian nhà bếp 4,3m, cách vườn 47cm có một số vết chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên diện (3,1x0,5) m, vết lớn nhất có đường kính 01cm (vị trí số 1). Trên sân, cách cổng nhà 0,3m, cách tường nhà ông Cường 1,4m có vết chất màu nâu đỏ dạng đọng, quét trượt trên diện (63x54) cm (vị trí số 2).

Dựng lại hiện trường theo xác định của anh Lê Văn Oanh (Sinh năm 1978; trú tại thôn Cát, xã Tuy Lai, huyện Mỹ Đức, Hà Nội) xác định: Trong lúc ngồi ăn tại gian nhà bếp, anh Bùi Văn T1 ngồi ở cách tường phía Tây 36cm, cách tường phía Bắc 58cm (vị trí số 3), đối tượng T ngồi sát bên tay trái của T1, anh Oanh ngồi sát bên tay trái T. Giữa anh T1 và T xảy ra mâu thuẫn cãi nhau và được mọi người can ngăn. Sau khi cãi nhau trong bếp, mọi người cùng đi ra ngoài. Khi đi đến sân, cách gian bếp 3,5m, cách vườn 1,6m thì anh T1 đâm 01 phát vào vùng mặt của anh Oanh (vị trí số 4). Sau đó anh Oanh bỏ đi ra ngoài. Khi quay vào nhà, anh Oanh ngồi ở hiên gian nhà ở, tại vị trí sát mép ngoài hiên, cách tường phía Nam 1,7m (vị trí số 5). Lúc này, anh Oanh nhìn thấy T dùng tay (không nhớ tay nào) đánh vào vùng mặt của anh T1 tại vị trí cách chỗ anh Oanh ngồi 3,8m, cách tường nhà bà Thu 2,5m, cách tường rào nhà ông Cường 2,8m (vị trí số 6). Sau khi bị đánh, anh T1 loạng choạng và ngã gục tại vị trí cách chỗ bị đánh 1,9m, cách cổng nhà 0,3m và cách tường nhà ông Cường 1,4m (vị trí số 7).”

Vật chứng thu giữ:

Quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên đã thu giữ vật chứng, dấu vết và đồ vật liên quan gồm:

- Thu giữ tại hiện trường: 02 mẫu chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt thu tại (vị trí số 1 và vị trí số 2).

- Thu giữ do anh Trần Ngọc Hoàng Gia giao nộp: 01 đôi giày da màu đen, dài 28cm, rộng 09cm (là đôi giày do Nguyễn Văn T sử dụng khi đánh anh Bùi Văn T1, sau đó T đưa cho anh Gia sử dụng).

Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 1167/KL-KTHS ngày 03/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội về nguyên nhân tử vong của nạn nhân Bùi Văn T1, như sau:

“ ...

- Đầu, mặt, cổ: Tóc đen. Vùng giữa trán và trán trái, dưới chân tóc trán 1cm có vết xây sát tụ máu diện (08x03) cm. Vùng đuôi mắt phải, cách đuôi mắt 1,5 cm có vết xây sát da diện (02x1,8) cm. Vùng mắt trái có vết xây sát bầm tụ máu diện (05x3,5) cm. Vùng má phải, cách cánh mũi phải 01cm có vết xây sát da diện (4,5x04) cm. Răng không có tổn thương. Vùng cổ không có dấu vết thương tích. Xương cổ chắc.

- Ngực, bụng, lưng, mông: Không có dấu vết thương tích.

- Hai tay: Vùng mặt ngoài cẳng tay phải, trên cổ tay 01cm có vết xây sát da kích thước (02x0,2) cm. Tay trái không có dấu vết thương tích. Xương khớp hai tay không tổn thương.

- Hai chân: Chân phải không có dấu vết thương tích. Vùng khoeo chân trái có vết xây sát da kích thước (1,2x0,5) cm. Xương khớp hai chân không tổn thương.

2. Khám trong:

- Đầu: Tụ máu dưới da đầu vùng trán tương ứng dấu vết bên ngoài. Xương vòm sọ không tổn thương. Chảy máu não hai bán cầu đại não và tiểu não.

- Ngực, bụng: Tổ chức dưới da vùng ngực, bụng bình thường. Xương ức, xương sườn không tổn thương. Tim phổi xung huyết, không tổn thương dập vỡ.

- Gan, lách, thận xung huyết, không tổn thương dập vỡ. Trong dạ dày có thức ăn.

III. Kết luận

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Trên cơ thể nạn nhân có các vết xây sát da, tụ máu.

- Tụ máu dưới da đầu vùng trán tương ứng dấu vết bên ngoài. Xương vòm sọ không tổn thương. Chảy máu não hai bán cầu đại não và tiểu não.

- Tổ chức dưới da vùng ngực, bụng bình thường. Xương ức, xương sườn không tổn thương. Tim phổi xung huyết, không tổn thương dập vỡ. Gan, lách, thận xung huyết, không tổn thương dập vỡ. Trong dạ dày có thức ăn. Trong mẫu máu của nạn nhân có tìm thấy Ethanol, nồng độ Ethanol là 178mg/100ml máu.

- Mẫu máu nạn nhân thuộc nhóm máu O.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng.

Các vết xây sát da, tụ máu trên nạn nhân: Hình thành do vật tày gây nên.”

Tại bản Kết luận giám định số 2061/KL-KTHS ngày 07/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đối với các dấu vết thu giữ tại hiện trường, như sau:

“ ...

- Chất màu nâu đỏ, dạng nhỏ giọt thu tại vị trí số 1 cách gian bếp 4,3cm, cách vườn 47cm là máu người, do lượng dấu vết ít chất lượng dấu vết kém nên không phân tích được kiểu gen.

- Chất màu nâu đỏ, dạng đọng quệt trượt thu tại vị trí số 2, cách cổng nhà 0,3m, cách tường nhà ông Cường 1,4m là máu người, do lượng dấu vết ít chất lượng dấu vết kém nên không phân tích được kiểu gen...”.

Đối với anh Bùi Văn N, chị Bùi Thị D, anh Lù Văn V, anh Đinh Văn X, chị Đinh Thị H, anh Đinh Văn H và chị H, kết quả điều tra xác định tối ngày 18/12/2022, khi thấy Nguyễn Văn T đánh anh Bùi Văn T1 nằm gục ở sân, mọi người thấy anh T1 không bị thương tích nặng, chỉ nghĩ do say rượu nên anh T1 chưa dậy được, không biết anh T1 tử vong. Mặt khác, do anh T1 không trả tiền công nên những người này đã bỏ đi mà không đến Cơ quan Công an trình báo sự việc. Xét hành vi của anh N, chị D, anh V, anh X, chị H, anh H và chị H không phạm tội Không cứu giúp người đang trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng theo quy định tại Điều 132 Bộ luật Hình sự và tội Không tố giác tội phạm theo quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Trần Ngọc Hoàng G, kết quả điều tra xác định tối ngày 18/12/2022, anh Gia thấy T đánh anh T1 nằm gục ở sân, thấy anh T1 không bị thương tích nặng nên nghĩ T1 bị say rượu, không biết anh T1 tử vong. Sau đó anh G đã cùng T đi làm công trình khác ở tỉnh Cao Bằng. Tối ngày 19/12/2022, khi T và anh G đang thuê nhà nghỉ ở thành phố Thái Nguyên để ngủ thì được Cơ quan Công an mời về trụ sở làm việc, lúc này anh Gia mới biết anh T1 đã tử vong. Hành vi trên của anh Gia không phạm tội Che giấu tội phạm theo quy định tại Điều 389 Bộ luật Hình sự hoặc tội Không tố giác tội phạm theo quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra vụ án, anh Bùi Văn T là anh trai của bị hại Bùi Văn T1 đại diện cho gia đình người bị hại đề nghị xử lý bị cáo Nguyễn Văn T theo quy định của pháp luật; đồng thời yêu cầu bị can T bồi thường 85.000.000 đồng tiền mai táng phí và có yêu cầu bồi thường cụ thể khác khi vụ án đưa ra xét xử. Hiện bị cáo Nguyễn Văn T chưa bồi thường theo yêu cầu của gia đình người bị hại.

Tại Cáo trạng số 467/CT-VKSHN- P2 ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Giết người” quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n, p khoản 1 Điều 123; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 năm tù đến 20 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đôi giày màu đen, đã qua sử dụng là vật chứng vụ án. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 265.000.000 đồng và thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Văn T công nhận hành vi phạm tội của mình và tội danh như Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo tự nguyện chấp nhận bồi thường dân sự và nghĩa vụ cấp dưỡng theo yêu cầu của đại diện bị hại.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo để quyết định hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại đồng ý với mức hình phạt tù như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Về dân sự: Yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự và thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

- Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người liên quan; Căn cứ các biên bản, sơ đồ, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, Biên bản nhận dạng, các bản kết luận giám định, các vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 18/12/2022, anh Bùi Văn T1 ngồi ăn cơm, uống rượu cùng với bị cáo Nguyễn Văn T và anh Bùi Văn N, chị Bùi Thị D, anh Trần Ngọc Hoàng G, anh Lù Văn V, anh Lê Văn O, anh Phạm Quang H, anh Đinh Văn X, anh Đinh Văn H, chị Đinh Thị H, chị H tại nhà trọ của ông Lại Văn T ở tiểu khu Đông Đoàn, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Do thấy anh Bùi

Văn T1 mâu thuẫn với anh Lù Văn V và đánh anh Lê Văn O nên bị cáo Nguyễn Văn T can ngăn thì bị anh Bùi Văn T1 đấm 01 phát vào miệng làm bị cáo Nguyễn Văn T bị chảy máu. Bị cáo dùng tay phải đấm 01 phát vào người anh T1 nhưng bị trượt nên ngã ra sân thì được mọi người can ngăn. Anh Bùi Văn T1 đi ra phía gần cổng, quay mặt vào trong nhà thì bị bị cáo Nguyễn Văn T vùng dậy chạy đến đứng đối diện, dùng tay phải đấm 01 phát vào ngực anh T1, làm anh T1 ngã xuống sân bất tỉnh. Bị cáo Nguyễn Văn T đi ra bể nước súc miệng rồi quay lại dùng chân phải đang đi giày da màu đen chiều dài 30cm, phần rộng nhất 9,5cm, phần mũi giày nhọn đập 01 phát vào vùng mặt bên trái của anh T1 rồi bỏ đi. Hậu quả, anh T1 bị chấn thương sọ não nặng nên đã tử vong.

Xét nguyên nhân ban đầu do anh Bùi Văn T1 cãi nhau với anh Lù Văn V và đấm anh Lê Văn O về việc chậm thanh toán tiền công chứ không phải mâu thuẫn trực tiếp với bị cáo. Khi bị cáo vào can ngăn thì bị anh Bùi Văn T1 đấm 01 phát vào miệng làm chảy máu, hành vi của bị cáo có sai nhưng là bột phát, là nguyên cơ nhỏ nhất, nhưng bị cáo đã đấm vào ngực anh T1 làm anh ngã xuống sân bất tỉnh. Sau đó, lẽ ra bị cáo phải chấm dứt hành vi tấn công anh T1 thì bị cáo lại tiếp tục đập vào đầu anh T1 khi anh đang bất tỉnh, không còn khả năng chống đỡ, làm anh T1 bị tử vong là thể hiện tính chất côn đồ. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có 02 bản án chưa được xóa án tích: Bản án số 34/2014/HSST ngày 26/03/2014, Tòa án nhân dân huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bản án số 17/2020/HSST ngày 13/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 10 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” xác định bị cáo “Tái phạm”, chấp hành xong án phạt tù ngày 05/12/2020, chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này của bị cáo được xác định là “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 467/CT-VKSHN– P2 ngày 06/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n, p khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Về hình phạt*: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Sau khi xem xét quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo, xem xét ý kiến của đại diện bị hại và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, xét hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm

cho xã hội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội nghiêm trọng tại địa phương. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng với 02 tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” và “*Tái phạm nguy hiểm*” nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở mức tối đa, cách ly bị cáo khỏi xã hội mới đảm bảo giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về trách nhiệm bồi thường do tính mạng bị xâm phạm:

- *Về nghĩa vụ bồi thường*: Đại diện hợp pháp của bị hại anh Bùi Văn Trí yêu cầu bị cáo phải bồi thường các chi phí cho việc mai táng bao gồm tiền mua quan tài, vật dụng thiết yếu cho khâm liệm, thuê xe tang, chôn cất với số tiền 85.000.000 đồng. Bồi thường khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần: 100 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định, tương đương 180.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại là 265.000.000 đồng.

- *Về nghĩa vụ cấp dưỡng*: Bị cáo phải bồi thường khoản tiền cấp dưỡng cho những người mà bị hại anh Bùi Văn T1 có nghĩa vụ nuôi dưỡng, cấp dưỡng trước khi chết gồm: Mẹ đẻ và 02 con chưa thành niên.

Buộc bị cáo phải bồi thường tiền cấp dưỡng cho mẹ bị hại là bà Vũ Thị S sinh năm 1949 số tiền 1.000.000 đồng/1 tháng đến khi bà Vũ Thị S chết.

Bị hại Bùi Văn T1 và chị Phan Thị B có 02 con chung và đã ly hôn năm 2017, 02 con hiện đang ở với mẹ. Chị Phan Thị B yêu cầu mức cấp dưỡng cho 02 con của bị hại là 700.000 đồng/1 cháu/1 tháng. Do đó: Buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền cấp dưỡng cho cháu Bùi Phan Chi A (Sinh ngày 03/4/2012) và cháu Bùi Phan Anh P (Sinh ngày 06/02/2015) là 700.000 đồng/1 cháu/1 tháng đến khi 02 cháu đủ 18 tuổi.

Thời điểm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ thời điểm anh Bùi Văn T1 chết (Ngày 18/12/2022). Nghĩa vụ cấp dưỡng dừng lại khi người phải cấp dưỡng chết hoặc người được cấp dưỡng chết.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T tự nguyện chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại. Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Văn T theo yêu cầu của bị hại về mức bồi thường.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) đôi giày màu đen thu giữ của bị cáo là vật chứng không có giá trị sử dụng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: Điểm n, p khoản 1 Điều 123; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2022.

[2] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng các Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Khoản 5 Điều 275; Điều 357, Điều 468; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự:

- *Về nghĩa vụ bồi thường*: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho bị hại số tiền 265.000.000 (Hai trăm sáu mươi lăm triệu) đồng.

- *Về nghĩa vụ cấp dưỡng*:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường khoản tiền cấp dưỡng cho mẹ của bị hại là bà Vũ Thị S số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng/1 tháng đến khi bà Vũ Thị S chết.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường khoản tiền cấp dưỡng cho cháu Bùi Phan Chi A số tiền 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng/1 tháng đến khi cháu đủ 18 tuổi (Ngày 03/4/2030) và cháu Bùi Phan Anh P số tiền 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng/1 tháng đến khi cháu đủ 18 tuổi (Ngày 06/02/2033);

Thời điểm bị cáo Nguyễn Văn T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ thời điểm bị hại anh Bùi Văn T1 chết (Ngày 18/12/2022). Nghĩa vụ cấp dưỡng dừng lại khi người phải cấp dưỡng chết hoặc người được cấp dưỡng chết.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đôi giấy màu đen, chiều dài 30cm, phần rộng nhất 9,5cm, phần mũi giấy nhọn, cũ, đã qua sử dụng (Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/9/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 13.250.000 (Mười ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, đại diện bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện theo pháp luật của 02 con bị hại chị Phan Thị Bích vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- CQTHAHS TP Hà Nội;
- CQTHADS TP Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đại diện bị hại; Đại diện cho con của bị hại;
- Lưu VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Hiếu